

Số: 473 /2017/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện
bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3596/TTr-STC ngày 30/8/2016 đề nghị ban hành mức trích, mức chi kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định mức trích, mức chi kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/02/2017.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
 - Bộ Tài chính (để b/c);
 - TTr Tỉnh uỷ, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
 - Lưu: VT, KTTC (HYT25982/29993).
- QDCD 17-006

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Thìn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Quyết định số: 473 /2017/QĐ-UBND ngày 14 /02/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mức trích, tỷ lệ kinh phí dự phòng và mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế; thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người và đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai đe dọa tính mạng con người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng gồm Tổ chức dịch vụ công về đất đai, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (sau đây gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).
2. Các đối tượng khác có liên quan đến việc lập, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Mức trích và tỷ lệ kinh phí dự phòng đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất được quy định như sau:

1. Nguồn kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được trích không quá 2% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 điều này. Đối với các dự án, tiểu dự án do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện, mức trích bằng 2% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án.

2. Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án theo khối lượng công việc thực tế và mức trích không khống chế tỷ lệ 2% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án được quy định như sau:

a) Các dự án, tiểu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến 500 triệu đồng, mức trích 10%.

b) Các dự án, tiểu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ trên 500 triệu đồng đến 1.000 triệu đồng, mức trích 8%.

c) Các dự án, tiểu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ trên 1.000 triệu đồng đến 2.000 triệu đồng, mức trích 6%.

d) Các dự án, tiểu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư từ trên 2.000 triệu đồng, mức trích 5%.

đ) Đối với trường hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có giá trị bồi thường thấp nhưng vẫn phải thực hiện các trình tự theo quy định thì mức trích tối thiểu cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư không nhỏ hơn 20.000.000 đồng.

3. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định kinh phí dự phòng, tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất bằng 10% kinh phí quy định tại Khoản 1, 2 Điều này để tổng hợp vào dự toán chung.

Trường hợp phải cưỡng chế mà công tác cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất mức trích 10% không đủ để thực hiện thì sau khi có quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán chi tiết bổ sung kinh phí tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất gửi cơ quan Tài chính cùng cấp thẩm định trình UBND cùng cấp phê duyệt, phần kinh phí bổ sung này được sử dụng từ kinh phí dự phòng của dự án. Việc bố trí kinh phí tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 31 Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

4. Đối với dự án, tiểu dự án có thành lập Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh thì mức trích cho hoạt động của Ban chỉ đạo bằng 15% mức trích quy định tại Khoản 1, 2 điều này.

Điều 4. Nội dung chi và mức chi cụ thể cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

1. Đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường GPMB là Tổ chức dịch vụ công về đất đai: Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của Tổ chức dịch vụ công về đất đai.

2. Đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường GPMB là Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

a) Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Đối với các khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan có thẩm quyền quy định thì căn cứ vào mức được trích, khối lượng công việc, người đứng đầu Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quyết định mức chi cụ thể nhưng mức tối đa không được vượt quá các mức chi quy định sau đây:

- Mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

+ Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất. Mức chi tối đa: 150.000 đồng/người/ngày.

+ Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại gồm:

- Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

- Đo đạc xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác gắn liền với đất bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Mức chi tối đa: 150.000 đồng/người/ngày. Trường hợp khi đo đạc xác định diện tích đất mà khu đất chưa có bản đồ địa chính hoặc bản đồ địa chính có sự sai khác phải đo đạc lại theo quy định, thì chi phí thực hiện việc đo đạc này được lấy từ nguồn dự phòng của dự án hoặc được bổ sung từ nguồn kinh phí của dự án.

- Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể. Mức chi tối đa: 100.000 đồng/người/ngày.

- Tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác. Mức chi tối đa: 150.000 đồng/người/ngày.

+ Chi thuê đơn vị tư vấn độc lập xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường; xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Mức chi theo hợp đồng ký với đơn vị tư vấn.

+ Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường. Mức chi tối đa: 150.000 đồng/người/ngày.

+ Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện

chi trả bồi thường của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường hoặc các cơ quan chuyên môn của tỉnh chủ trì. Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

+ Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có). Mức chi tối đa: 200.000 đồng/người/ngày.

+ Mức chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bằng 5% mức trích quy định tại Điều 3 Khoản 1, 2 của quyết định này.

- Mức chi cho công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

+ Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: 150.000 đồng/người/ngày.

+ Chi bồi dưỡng cho các thành viên dự họp liên quan đến công tác tổ chức cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: 150.000 đồng/người/cuộc họp.

+ Chi bồi dưỡng thành viên tham gia thực hiện việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: 150.000 đồng/người/ngày.

+ Chi bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: 150.000 đồng/người/ngày.

+ Các nội dung chi theo quy định tại Điều 4 Khoản 2 Điểm b, c, d, đ và g Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường căn cứ nhu cầu thực tế và định mức theo quy định của pháp luật, lập dự toán kinh phí phục vụ cho công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định, trình UBND cùng cấp phê duyệt.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với những dự án, tiểu dự án đã có được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo các quy định trước đây, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo Quy định này.

2. Đối với những dự án, tiểu dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sau ngày quy định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo theo Quy định này.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng:

a) Thực hiện việc lập dự toán, lập báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo đúng quy định.

b) Chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án.

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư dự án, tiểu dự án:

a) Thực hiện chuyển toàn bộ kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; kinh phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án theo dự toán được duyệt cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện.

b) Thực hiện việc quản lý, thanh quyết toán vốn đầu tư của dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư sử dụng vốn ngân sách Nhà nước theo quy định.

3. Trách nhiệm của cơ quan tài chính các cấp:

a) Thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thẩm định dự toán kinh phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án theo quy định.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện công tác quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện, kinh phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất các dự án, tiểu dự án kịp thời, đầy đủ nội dung theo quy định.

c) Tổ chức thẩm tra báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện, kinh phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất các dự án, tiểu dự án đầy đủ nội dung, yêu cầu theo quy định. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng cung cấp.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

a) Chỉ đạo Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng lập và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc phạm vi quản lý thực hiện kế hoạch đầu tư, tiếp nhận và sử dụng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đúng mục đích.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

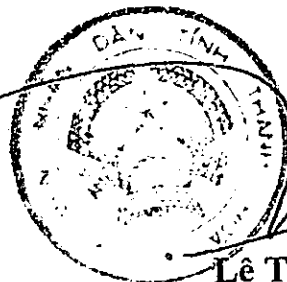
Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Tài chính để nghiên cứu hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *th*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *clm*



th
Lê Thị Thìn